

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4- L ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số **77 /2025/HSST**
Ngày: 25-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4- L ĐỒNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Hà Vi**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà: **Hồ Thị Hồng Liên**

- Ông: **Nguyễn Ry**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thúy**.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- L Đồng tham gia phiên tòa:

Bà **Trần Thu Trang** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo L cũ, tỉnh L Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2025/TLST- HS ngày 09 tháng 9 năm 2025 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 77/2025/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ tên: **Trần Thị H**; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 03/8/1983 tại Đồng Nai;

NKTT và chỗ ở hiện nay: thôn 9, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh L Đồng nay là thôn 9 Lộc Ngãi, xã Bảo L 1, tỉnh L Đồng;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo;

Con ông Trần Văn T, sinh năm: 1944 (đã chết); con bà Đỗ Thị T, sinh năm: 1954, hiện trú tại xã Bảo L 1, tỉnh L Đồng.

Chồng Nguyễn Thành Luyện, sinh năm: 1981; hiện trú tại xã Bảo L 1, tỉnh L Đồng. Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Bảo L 1, tỉnh L Đồng;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Chị **Phạm Như Q**; sinh năm: 2004; Địa chỉ: Thôn 9, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L nay là thôn 9 Lộc Ngãi, xã Bảo L 1, tỉnh L Đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Luật sư **Trần Như L**- thuộc Công ty luật hợp danh Việt Tín- Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: Số 41 Thạch Thị Thanh, phường Tân Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người làm chứng:

1. Cháu **Nguyễn Trần Trúc N**; sinh năm: 2008; Địa chỉ: Thôn 9, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh L Đồng nay là thôn 9 Lộc Ngãi, xã Bảo L 1, tỉnh L Đồng; *Có đơn đề nghị vắng mặt.*

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Trần Trúc N: ông Nguyễn Thành Luyện, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn 9, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh L Đồng nay là thôn 9 Lộc Ngãi, xã Bảo L 1, tỉnh L Đồng; *Có đơn đề nghị vắng mặt.*

2. Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn 9, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh L Đồng nay là thôn 9 Lộc Ngãi, xã Bảo L 1, tỉnh L Đồng; *Vắng mặt.*

3. Bà **Đỗ Thị T**; sinh năm: 1954; Địa chỉ: Thôn 9, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh L Đồng nay là thôn 9 Lộc Ngãi, xã Bảo L 1, tỉnh L Đồng; *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 13/12/2024, chị Phạm Như Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49H1-567.82 đến nhà Trần Thị H tại thôn 9, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L (nay là xã Bảo L 1), tỉnh L Đồng với mục đích gặp H để nói chuyện liên quan đến việc H có quan hệ tình cảm với bố ruột của Q là ông Phạm Chí Thăng; sinh năm: 1978; nơi thường trú: thôn 8, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L (nay là xã Bảo L 1), tỉnh L Đồng. Khi đến trước cổng nhà H, chị Q đậu xe ở lề đường và đi đến chỗ bồn hoa phía bên trái (nhìn từ hướng đường vào nhà H) trước cổng nhà H và nhổ 04 cây hoa Ngọc Thảo của H ném trước cổng. Lúc này, Nguyễn Trần Trúc N (con ruột H) và mẹ ruột H là bà Đỗ Thị T ra cửa nhìn thì chị Q nói với N gọi H ra nói chuyện. N chạy vào bếp gọi H, lúc này H đang nấu ăn, nên sẵn cầm 01 con dao chạy ra trước cổng, do thấy chị Q phá hoa trước cổng nên H cầm dùng sống dao chém một phát vào đùi trái làm chị Q khụy xuống (nhưng không gây ra tH tích), H đẩy chị Q ngã nằm ngửa trước cổng, đồng thời ném con dao đi, sau đó H nắm cổ áo chị Q để lôi vào sân nên hai bên giằng co. Lúc này, N thấy mẹ mình (là H) và chị Q giằng co nên chạy ra can ngăn, N dùng tay nắm tóc của chị Q lôi ra phía đường, còn bà T cũng chạy ra can N. Do hai bên giằng co nên bà T bị té trước cổng, N bỏ chị Q ra đến đỡ bà T dậy, còn H lôi và vật chị Q vào trong sân. Chị Q bị ngã nằm ngửa trong sân và áo bị kéo lên trên đầu, H ngồi đè lên người chị Q và nhặt một cục gạch 06 lỗ đập một phát vào vai trái, cục gạch rớt xuống sân và H tiếp tục cầm cục gạch này lên và đập một phát vào trán bên trái của chị Q. Do được mọi người can ngăn nên H thả chị Q ra. H tiếp tục chửi và đi ra cổng đạp đổ xe máy của chị Q,

đồng thời cầm mũ bảo hiểm của chị Q ném xuống đường làm mất mũ bảo hiểm. Được mọi người can ngăn nên người nhà chị Q chở chị Q đi bệnh viện khám và điều trị.

Hậu quả: Chị Phạm Như Q bị 01 vết bầm kích thước (01x06)cm tại bắp đùi bên trái phía sau; 01 vết sưng phù nề kích thước (02x02)cm tại trán phía trên mắt trái đồng thời mắt bị thâm quầng và tụ máu; 01 vết xước kích thước (0,5x3)cm ở vai trái; 01 vết bầm kích thước (08x01)cm ở hông trái.

Xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vision, biển kiểm soát 49H1-567.82 bị xước tại tay lái bên phải đường kính 2,5cm; xước gác chân bằng kim loại bên phải kích thước (06x02)cm; xước ốp sườn bên phải kích thước (15x1,5)cm và bị mất 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa loại Nón Sơn, màu đen, dạng lưỡi trai.

Trần Thị H bị 01 vết sưng phù nề kích thước (03x04)cm tại vị trí trán bên phải; 01 vết bầm ở cánh tay phải kích thước (01x01)cm; 01 vết bầm ở đầu gối chân phải, kích thước (02x04)cm. H bị hư hỏng 04 cây hoa Ngọc Thảo, mỗi cây có chiều cao khoảng 40cm, tán rộng khoảng 50cm.

Tại kết luận giám Đ tổn tH cơ thể trên người sống số: 15/KLTTCT-PYLD ngày 06/01/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh L Đồng, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể từng tH tích của Phạm Như Q, tại thời điểm giám Đ là:

- + Sẹo hông lưng trái kích thước trung bình: 02% (hai phần trăm).
- + Thay đổi sắc tố da vai trái: 01% (một phần trăm).
- + Tổn tH trên mi mắt trái đã lành: 00% (không phần trăm).
- + Tổn tH bầm tím sau đùi trái đã lành: 00% (không phần trăm).

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể của Phạm Như Q, tại thời điểm giám Đ là 03%.

+ Tổn tH trên do vật có cạnh gây nên: sẹo hông lưng trái kích thước trung bình.

+ Tổn tH do vật tày gây nên: thay đổi sắc tố da vai trái, tổn tH mi mắt trái và tổn tH sau đùi trái.

Ngày 22/01/2025, chị Phạm Như Q có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Cơ quan điều tra đã yêu cầu Trần Thị H đi khám để được cấp giấy chứng nhận tH tích phục vụ công tác giám Đ nhưng H cho rằng tH tích nhẹ, không đáng kể nên không đi khám và có đơn xin từ chối khám và giám Đ tH tích.

Tại Kết luận Đ giá số 03/KL-HDĐGTS ngày 10/3/2024 của Hội đồng Đ giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bảo L (cũ), kết luận:

+ Giá trị thiệt hại của các vết xước trên xe mô tô biển kiểm soát 49H1-567.82 tại thời điểm Đ giá ngày 13/12/2024 là 500.000 đồng;

+ Giá trị của mũ bảo hiểm bằng nhựa loại Nón Sơn, màu đen, dạng lưỡi trai tại thời điểm Đ giá ngày 13/12/2024 là 87.000 đồng;

+ Giá trị của 04 cây hoa Ngọc Thảo tại thời điểm Đ giá ngày 13/12/2024 là 320.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT- VKSBL ngày 04/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- L Đồng truy tố bị cáo Trần Thị H về tội “Cố ý gây tH tích” theo quy Đ tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- L Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết Đ truy tố như Cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “Cố ý gây tH tích”; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, **điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 65** Bộ luật hình sự năm 2015; Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị H từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Hình phạt bổ sung không đề nghị áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) Viên gạch 06 lỗ màu đỏ, kích thước 17,2 x 10 x 7,5 cm (Viên gạch đã cũ); 01 (một) dao bằng kim loại màu trắng bản rộng nhất 10cm, chiều dài cán và lưỡi dao 32 cm.

Về phân trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Thị H và bị hại chị Phạm Như Q không có yêu cầu gì, do vậy đề nghị HĐXX không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy Đ.

+ Bị cáo Trần Thị H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận gì với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

+ Luật sư Trần Như L trình bày tranh luận: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thị H là vi phạm pháp luật, đúng người, đúng tội danh. Về hình phạt đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt nghiêm khắc với bị cáo.

+ Bị hại Phạm Như Q không tranh luận gì với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhận thức được hành vi phạm tội là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- L Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy Đ của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Đ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy Đ của pháp luật.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với vật chứng, tài liệu thu giữ trong hồ sơ thể hiện:

Vào ngày 13/12/2024, tại thôn 09, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L nay là thôn 9 Lộc Ngãi, xã Bảo L 1, tỉnh L Đồng, bị cáo Trần Thị H đã có hành vi dùng cục gạch (là hung khí nguy hiểm) đánh vào người của chị Phạm Như Q gây tH tích.

Tại kết luận giám Đ tổn tH cơ thể trên người sống số: 15/KLTTCT-PYLD ngày 06/01/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh L Đồng, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể từng tH tích của Phạm Như Q, tại thời điểm giám Đ là:

+ Sẹo hông lưng trái kích thước trung bình: 02% (hai phần trăm).

+ Thay đổi sắc tố da vai trái: 01% (một phần trăm).

+ Tổn tH trên mi mắt trái đã lành: 00% (không phần trăm).

+ Tổn tH bầm tím sau đùi trái đã lành: 00% (không phần trăm).

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể của Phạm Như Q, tại thời điểm giám Đ là 03%.

+ Tổn tH trên do vật có cạnh gây nên: sẹo hông lưng trái kích thước trung bình.

+ Tổn tH do vật tày gây nên: thay đổi sắc tố da vai trái, tổn tH mi mắt trái và tổn tH sau đùi trái.

Hành vi của Trần Thị H đã vi phạm pháp luật hình sự, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, xâm phạm đến trật tự trị an tại địa pH. Đồng thời bị hại có đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

Do đó, hành vi của bị cáo Trần Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây tH tích” theo quy Đ điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- L Đồng đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là mặc dù ít nguy hiểm cho xã hội nhưng cố ý trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Bị cáo có đầy đủ năng L chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật mà vẫn thực hiện, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, gây bất bình, hoang mang trong quần chúng nhân dân, mất an ninh, trật tự tại địa pH. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Thị H thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có một phần lỗi nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy Đ tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- L Đồng thấy rằng:* Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra; Bị hại cũng có một phần lỗi đến nhà bị cáo H chửi bới, nhổ hoa gây thiệt hại về tài sản. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đồng thời hành vi gây ra tH tích không đáng kể nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho gia đình và chính quyền quản lý, giáo dục cũng đủ để răn đe, phòng ngừa riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cũng như việc đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau: Tịch thu tiêu hủy tang vật liên quan đến vụ án : 01 (một) Viên gạch 06 lỗ màu đỏ, kích thước 17,2 x 10 x 7,5 cm (Viên gạch đã cũ); 01 (một) dao bằng kim loại màu trắng bản rộng nhất 10cm, chiều dài cán và lưỡi dao 32 cm.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Chị Phạm Như Q và bị cáo Trần Thị H không có yêu cầu gì về dân sự. Do vậy HĐXX không xem xét.

[8] *Về hình phạt bổ sung:* Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo H không có công việc ổn Đ, nên Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] *Trong vụ án còn có các hành vi khác như sau:*

Đối với hành vi đập, làm hư hỏng xe mô tô và ném mũ bảo hiểm (tổng giá trị thiệt hại là 587.000 đồng) của Trần Thị H có dấu hiệu của tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Tuy nhiên tổng giá trị tài sản bị thiệt hại dưới 2.000.000 đồng (Tại Kết luận Đ giá số 03/KL-HĐĐGTS ngày 10/3/2024 của Hội đồng Đ giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bảo L (cũ)) và hành vi của Trần Thị H không thuộc các trường hợp quy Đ từ điểm a đến điểm đ, khoản 1, Điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Trần Thị H nhưng đã xử phạt vi phạm hành chính. Do vậy HĐX không đề cập đến.

Đối với Phạm Như Q: Có hành vi nhổ và ném 04 cây hoa Ngọc Thảo (tổng trị giá 320.000 đồng) của Trần Thị H có dấu hiệu của tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Tuy nhiên tổng giá trị tài sản bị thiệt hại dưới 2.000.000 đồng (Tại Kết luận Đ giá số 03/KL-HĐĐGTS ngày 10/3/2024 của Hội đồng Đ giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bảo L (cũ)) và hành vi của Phạm Như Q không thuộc các trường hợp quy Đ từ điểm a đến điểm đ, khoản 1, Điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Phạm Như Q nhưng đã xử phạt vi phạm hành chính. Do vậy HĐX không đề cập đến.

Đối với Nguyễn Trần Trúc N: có hành vi nắm tóc, kéo chị Phạm Như Q trong quá trình chị Q và Trần Thị H giảng co, xô xát tại cổng nhà, mục đích là để can ngăn không cho hai bên đánh nhau, chị Phạm Như Q không bị tH tích do hành vi của N gây ra, nên không có đủ căn cứ để xử lý hành vi của N. Mặt khác, N sinh ngày 24/4/2008 đến thời điểm xảy ra vụ án là người chưa thành niên, đang là học

sinh, vụ án xảy ra tại nhà của N và có liên quan trực tiếp đến mẹ đẻ của N nên mới có hành vi như đã nêu. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý. Do vậy HĐX không đề cập đến.

[10] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về “Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án” buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị H **06 (Sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày tuyên án (25-9-2025).

Giao bị cáo Trần Thị H cho UBND xã Bảo L 1, tỉnh L Đồng để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

(Đã giải thích chế độ án treo)

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Viên gạch 06 lỗ màu đỏ, kích thước 17,2 x 10 x 7,5 cm (Viên gạch đã cũ); 01 (một) dao bằng kim loại màu trắng bản rộng nhất 10cm, chiều dài cán và lưỡi dao 32 cm.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh L Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh L Đồng;
- VKSND Khu vực 4- L Đồng;
- THADS tỉnh L Đồng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã Ký

Trần Thị Hà Vi

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Ry- Hồ Thị Hồng Liên

Trần Thị Hà Vi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh L Đồng;
- VKSND Khu vực 4- L Đồng;
- THADS tỉnh L Đồng;
- Bị cáo;
- bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hà Vi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh L Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H Bảo L;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hà Vi

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ SƠ THẨM

Phan Thị Hà Trần Thị Quế

Trần Thị Hà Vi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh L Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H Bảo L;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hà Vi

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Hà Hồ Đình Quảng

Trần Thị Hà Vi